

ÁNH SAO ĐẦU SÚNG CÒN MÃI VỚI THỜI GIAN

(Đọc *Ánh sao đầu súng* - tập chân dung nghệ thuật tiêu biểu các nhà văn từng trong quân ngũ của Đoàn Trọng Huy)

NGUYỄN LÂM ĐIỀN*

Tóm tắt:

Bài viết hướng đến việc phân tích, đánh giá và khẳng định những đóng góp đặc sắc của cuốn sách *Ánh sao đầu súng* khi khắc họa chân dung nghệ thuật của các nhà văn mặc áo lính trong thời kháng chiến và cả trong thời đổi mới. Mỗi chân dung nghệ thuật có một vẻ đẹp riêng và có khả năng để lại dấu ấn sâu đậm trong tâm hồn người đọc. Họ như là những *Ánh sao đầu súng* có một sức lan tỏa trên bầu trời văn chương. Qua đó, người đọc có điều kiện để hiểu hơn về một số tác gia và tác phẩm trong văn chương Việt Nam hiện đại.

Từ khóa: Đoàn Trọng Huy; *Ánh sao đầu súng*; chân dung nghệ thuật; nhà văn mặc áo lính.

Abstract: The article aims to analyze, evaluate, and confirm the unique contributions of the book *Starlight on the gun-head* when depicting the artistic portraits of soldier-shirt-wearing writers during the war and in the renovation period. Each artistic portrait has its own beauty and capability of leaving a deep impression in the reader's soul. They are like *Starlight on the gun-head* that have a pervasive power in the literary sky. Thereby, it help readers have a better chance to understand some of the authors and literary works in modern Vietnamese literature.

Key words: Doan Trong Huy; *Starlight on the gun-head*; artistic portrait; soldier-shirt-wearing writers.

MỞ ĐẦU

Không chỉ là nhà giáo lão thành, PGS. TS. Đoàn Trọng Huy còn là nhà nghiên cứu, phê bình văn học luôn được bạn đọc yêu văn chương mến mộ. Ông đã có hơn 30 đầu sách và hàng trăm bài nghiên cứu phê bình đăng trên các báo, tạp chí trong và ngoài nước. Khi ở vào tuổi “cổ lai hi”, sức làm việc của ông vẫn dẻo dai và bền bỉ để đem đến cho người

đọc những công trình nghiên cứu văn chương giàu giá trị như: *Nghệ thuật thơ Chế Lan Viên* (2006), *Tố Hữu - nhà cách mạng, nhà thơ* (2010); *Hồ Chí Minh - niềm thơ cao cả* (2015),... và gần đây nhất là tập *Ánh sao đầu súng* (2019). *Ánh sao đầu súng* được Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ ấn hành vào quý III năm 2019 với 398 trang, khổ 16 x 24 nhân kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2019). Tập sách hướng đến việc khắc họa chân dung nghệ

* Trường Đại học Tây Đô

thuật của những nhà văn mặc áo lính, nhất là những đóng góp đặc sắc của họ ở thời kháng chiến và cả trong thời đổi mới.

NỘI DUNG

2.1. Hình ảnh *Ánh sao đầu súng* được tác giả sử dụng làm nhan đề cuốn sách là hình ảnh giàu sức gợi cảm, gợi liên tưởng tạo nên ấn tượng sâu đậm và sức hấp dẫn đối với người đọc. Đọc và suy ngẫm về nội dung của tập sách, chúng tôi nhận thấy, sự công phu, cẩn trọng trên từng trang sách và thành quả đáng tự hào của tác giả sau nhiều tháng năm vừa giảng dạy vừa nghiên cứu văn chương Việt Nam hiện đại với nhiều tâm huyết, nhất là khi nhìn nhận, đánh giá về những nhà văn - chiến sĩ.

Thực tế, không ít những công trình nghiên cứu chuyên sâu về những nhà văn mặc áo lính với tư cách là tác gia văn học. Thế nhưng, đến với *Ánh sao đầu súng*, người đọc sẽ có được một cái nhìn bao quát, khá phong phú và đa dạng về những gương mặt tiêu biểu cho từng thế hệ những nhà văn vừa cầm bút, vừa cầm súng. Để làm được điều này, lẽ tất yếu tác giả cuốn sách phải tìm được cách tiếp cận riêng mới đem lại cho người đọc những cảm nhận mới về những bức chân dung nghệ thuật được trình bày trong sách. Thực tế, bằng sự tự hào, trân trọng những sáng tạo nghệ thuật của nhà văn mặc áo lính và khả năng nghiên cứu văn chương, tác giả đã làm được điều đó.

Với gần 400 trang sách, nhà giáo - nhà nghiên cứu lão thành đã thể hiện một cách nhìn, cách hiểu và cách luận giải vấn đề một cách giản dị, ngắn gọn nhưng bao quát được những điểm chung, nét riêng về sáng tác của 28 nhà văn - chiến sĩ thuộc nhiều thế hệ, tham gia vào cuộc sống kháng chiến vì độc lập, tự do của dân tộc ở nhiều lĩnh vực, địa bàn và từng

thời kì khác nhau. Có thể xem, họ là “Nhị thập bát tú” được người đọc mến mộ về lẽ sống, tài năng và nhân cách; họ tiêu biểu cho đội ngũ hùng hậu của những nhà văn vừa cầm súng vừa cầm bút trong văn học Việt Nam hiện đại mà trong giới hạn của một cuốn sách nên tác giả không thể nào giới thiệu trọn vẹn.

Tập sách có 5 chương: chương I. *Thế hệ cầm bút trưởng thành từ kháng chiến chống Pháp*; chương II. *Thế hệ cầm bút từ kháng chiến chống Pháp ở miền Nam*; chương III. *Thế hệ cầm bút xuất hiện và trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ*; chương IV. *Thế hệ cầm bút có thành tựu chủ yếu từ sau 1975*; chương V. *Các nhà văn liệt sĩ, anh hùng*. Với cấu trúc đó, qua việc phác thảo chân dung tinh thần của 28 nhà văn, nhà thơ “đã từng mặc áo lính, từng tham gia các hình thức chiến đấu và nhận được các giải thưởng cũng như sự tôn vinh cao quý”(tr.9), tác giả đã giúp người đọc hình dung được mỗi người trong số họ “mang một dáng vẻ, gương mặt, phong thái sống và khí cốt văn chương khác nhau. Có thể ví họ là những *Ánh sao đầu súng* có một sức lan tỏa nhất định trên bầu trời văn chương”(tr.10). Cũng qua đó, cuốn sách đem đến cho người đọc những hiểu biết cơ bản về tác gia, tác phẩm văn chương Việt Nam thời hiện đại và đương đại với bao vấn đề được đặt ra trong tiến trình văn học dân tộc nhiều biến động, đổi thay.

Việc lựa chọn và cách sắp xếp trên của cuốn sách dù chưa thật đặc sắc nhưng lại có khả năng khơi gợi cho người đọc biết bao điều về những văn thơ, áng văn giàu chất lãng mạn và tính nhân bản được viết trong hiện thực nhiều gian khổ, mất mát, hi sinh của dân tộc. Đặc biệt, khi người viết chính là “chứng nhân lịch sử, chung tay làm nên lịch sử, đồng thời

cũng là người nghệ sĩ khắc họa những mảng màu bi thương và hùng tráng của cuộc chiến tranh”(tr.6).

2.2. Khác với những công trình nghiên cứu chuyên biệt về tác gia, tác phẩm, ở cuốn sách này, tác giả tiếp cận, đánh giá về các nhà văn và nhà thơ trong từng giai đoạn lịch sử khi họ ở vị thế của người lính viết văn. Từ góc nhìn đó của tác giả Đoàn Trọng Huy, người đọc có điều kiện hiểu hơn về một phương diện trong đời văn của những người viết văn mặc áo lính. Cách tiếp cận này giúp người đọc dễ nhận ra đó là Nguyễn Đình Thi, một trong số những nhà văn mở đầu cho tiểu thuyết viết về người lính và chiến trận trong văn học Việt Nam hiện đại. Thành công nhất của ông chính là việc khắc họa chân dung những người lính ở nhiều binh chủng trong 2 cuộc kháng chiến qua tiểu thuyết: *Xung kích* (1951), *Vào lửa* (1966) và *Mặt trận trên cao* (1967). Họ mang vẻ đẹp “dung dị, giàu tình yêu thương, thân thiết và gắn bó trong cộng đồng (...), đồng cam cộng khổ, sẵn sàng chiến đấu, hi sinh vì lợi ích của đất nước và dân tộc” (tr.36). Chân dung của họ được nhà văn miêu tả với phong cách “đa dạng về biểu hiện và nhất quán trong sắc thái. Nổi bật là nét hoành tráng sử thi kết hợp với nét bình dị đời thường và nét trữ tình sâu lắng” (tr.37). Đó là Nguyễn Khải - một tài năng xuất sắc, người quan niệm hành trình sáng tạo của mình là *Cuộc tìm kiếm mãi mãi* để hướng đến mục đích “gieo mầm thiện” và “ngăn mầm ác”; để “chia sẻ sâu sắc, niềm thương cảm xót xa và lòng tin yêu thấm thiết với những phận người có nhiều bất hạnh”(tr. 64-65); cũng như để giữ gìn nâng niu trân trọng những vẻ đẹp nhân cách. Cầm bút như cầm súng, Nguyễn Khải luôn nhạy bén, năng động trước thời cuộc và luôn ý thức đổi mới, ông “xông xáo

vào hiện thực ngồn ngang, bề bộn sự kiện” (tr. 66) để đào sâu nghiên ngẫm hiện thực và triết luận về thế thái, nhân sinh. Đó là Nguyễn Minh Châu với bản lĩnh nghệ thuật và trái tim nhân hậu, quả cảm vì con người, đã đi qua hai cuộc kháng chiến và những năm đầu thời kì đất nước đổi mới bằng dũng khí của người lính qua cách sống, cách viết và tâm huyết với cuộc sống. Ông luôn hướng đến việc tìm kiếm “hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn con người”, “nỗi lo âu và đầy khắc khoải về con người” (Nguyễn Minh Châu). Tác giả cảm nhận những trang văn của Nguyễn Minh Châu thấm đẫm tình yêu thương, đầy trách nhiệm đối với con người và góp phần gìn giữ, hoàn thiện nhân cách con người. Nhà văn như “đang đồng hành cùng chúng ta trong nỗi quan hoài thường trực vì quyền sống và hạnh phúc của con người” (tr.27)... Còn những trang văn của Nguyễn Quang Sáng luôn chất chứa những điều mà “không đi chiến trường thì không thể tưởng tượng nổi” (tr.163). Ông là “người kể chuyện quê hương Nam Bộ”, là “nhà văn của sông nước” (tr.165). Từ những câu chuyện được kể trong *Chiếc lược ngà*, *Bông cẩm thạch*, *Mùa gió chướng*, *Dòng sông thơ ấu* và *Bàn thờ tổ của một cô đào*,... người đọc có điều kiện để hiểu hơn về đất và người Nam Bộ. Cùng với Nguyễn Quang Sáng, trước khi trở thành nhà văn, Nguyễn Thi là người lính và ngã xuống với bản lĩnh, tư thế của người lính trên chiến trường. Ông đã đến với “những vùng trọng điểm của chiến trường và thường chọn những nơi ác liệt nhất” (tr.334). Những trang văn của ông không chỉ là dấu ấn của một thời ra trận với *Người mẹ cầm súng*, *Uớc mơ của đất*, *Những đứa con trong gia đình* mà còn là dấu ấn bền chặt với lịch sử đấu tranh giữ nước của dân tộc.

Cũng từ hướng tiếp cận trên, công trình

ngiên cứu của Đoàn Trọng Huy đã lần lượt chỉ ra được ấn tượng sâu đậm ở những sáng tác của các nhà văn mặc áo lính khi viết về người lính. Họ đã viết văn, làm thơ “ghi lấy cuộc đời mình”, tái hiện những gì đã trải qua, đã chứng kiến để thể hiện sự tự nhận thức về thế hệ và trách nhiệm của mình trước vận mệnh của Tổ quốc, dân tộc. Đó là những trang văn viết về người lính tình báo trong *Ông cố vấn*, *Đêm yên tĩnh* của Hữu Mai, *Tình báo kể chuyện*, *Những điệp viên may mắn* của võ tướng - văn nhân Nguyễn Văn Tàu; là người lính trên đoàn tàu không số trong *Biển gọi* của Hồ Phương; là người lính đặc công trong nhiều tiểu thuyết của Chu Lai - nhà văn “đã và sẽ viết mãi về chiến tranh”... bởi với ông “chiến tranh chưa bao giờ thôi ám ảnh tôi”... “chiến tranh chưa bao giờ là ngày hội. Tôi may mắn trở về đến nỗi tôi cảm giác thấy có tội với bạn bè”(tr.318); là người lính tình nguyện trên đất bạn với tâm nguyện chung trong cuộc chiến đấu vì độc lập tự do (tr.129) trong *Bên kia bên giới*, *Trước giờ nổ súng* của Phan Tứ (Lê Khâm).

Bên cạnh đó, Đoàn Trọng Huy còn thể hiện được chân dung của của nhiều thi sĩ - chiến sĩ. Ông đã chỉ ra được nét đặc sắc của họ khi viết về người lính cách mạng. Đó là người lính “Trên lưng ngựa, múa gươm cùng ca hát / Thì lòng say chiến trận cũng là thơ” trong *Bên bờ sông xanh* của thi tướng Huỳnh Văn Nghệ; là tượng đài của người lính hi sinh trên đường băng Tân Sơn Nhất với “dáng đứng Việt Nam tạc vào thế kỉ” để “Tổ quốc bay lên bát ngát mùa xuân” trong thơ Lê Anh Xuân. Những vần thơ đó “đã tạc vào lòng bao thế hệ” (tr. 347) là nỗi niềm của người lính lái xe vận tải trên đường Trường Sơn lạc quan yêu đời trong thơ Phạm Tiến Duật qua tiếng cười của người lính lái xe, của người lính coi kho; qua tiếng hò,

giọng nói của cô thanh niên xung phong. “Thơ Phạm Tiến Duật được mệnh danh là một góc bảo tàng tinh thần Trường Sơn”, là “con chim lửa dũng mãnh, có sức bay nâng bước những sư đoàn” (tr.207). Còn chân dung người lính trong thơ Hữu Thỉnh không chỉ là người lính xe tăng, người lính “ôm súng bò lên với trái tim tình nguyện” trên *Đường tới thành phố*, mà còn là người lính biển đảo, người lính gõ mìn đối mặt với “đầu kim hỏa mỏng như hơi” (tr.218); Với Thanh Thảo, đó là người lính trong *Dấu chân qua trăng cỏ*, *Những người đi tới biển*, ... Những hình tượng nghệ thuật này được nhà thơ sáng tạo nên khi dấn vào chiến tranh với tâm nguyện “trả nghĩa đời mình bằng máu”(tr.245). Đặc biệt, người đọc nhiều thế hệ không thể nào quên được hình ảnh người lính trong *Cuộc chia li màu đỏ* của Nguyễn Mỹ, một cuộc chia li “chói ngời sắc đỏ” và “như không hề có cuộc chia li” bởi khi Tổ quốc cần, họ biết sống xa nhau và vững tin “ngày mai sẽ là ngày sum họp”. Nhà thơ “đã lập được đường bay của mình, riêng biệt, độc đáo, có ý nghĩa với chính sự cách tân của thi đàn”(tr.65 - Vũ Quần Phương)....

Có thể nói, từ các phương diện trên, Đoàn Trọng Huy đều chỉ ra và luận giải về nét riêng ở mỗi nhà văn, nhà thơ mặc áo lính. Cách luận giải có thể chưa đồng đều đối với từng tác giả, nhưng điều quan trọng là làm nổi bật được trách nhiệm, tâm huyết nghệ thuật và dấu ấn sâu đậm mà họ để lại trên từng vần thơ, trang văn khiến người đọc ngưỡng mộ, trân trọng.

2.3. Viết chân dung văn học, Đoàn Trọng Huy tuy sử dụng phương pháp nghiên cứu tiểu sử nhưng ông không theo những cách thức định sẵn khi giới thiệu từng chân dung; trái lại, ông khai thác những nét đặc điểm về tiểu

sử, con người của các nhà văn, nhà thơ mặc áo lính góp phần vào việc hình thành con đường, tư tưởng và bản lĩnh nghệ thuật của họ. Với Nguyễn Bính “từ nhà thơ lãng mạn trở thành nhà thơ cách mạng” (tr.89), Nguyễn Đình Thi là “người tích cực nhập cuộc” (tr.29), Nguyễn Minh Châu là nhà văn “viết vì con người, vì giá trị cao đẹp nhất của con người” (tr.13), Nguyễn Khải “bước đường sáng tác cũng chính là bước đường tư tưởng của nhà văn” (tr.58), Hồ Phương “người kết hợp hài hòa cả binh nghiệp và văn nghiệp” (tr.77), Nguyễn Quang Sáng “một tấm gương sáng về dân thân và tận hiến cho sự nghiệp chung (tr.161), với Thu Bồn - “một cây bút chịu sống, chiến đấu hết mình và say mê miệt mài viết” (tr.194). Còn nhà thơ - nhà soạn kịch Lưu Quang Vũ “gần như sống trong khí quyển nghệ thuật của gia đình, họ tộc” (tr.174) và có “sự dân thân và trải nghiệm để tạo nên một vốn sống quý báu và vô giá” (tr.177) cho sự sáng tạo nghệ thuật. Trường hợp Chu Cẩm Phong lựa chọn về Nam chiến đấu là lẽ sống cao quý và “cầm bút ở chiến trường là điều tự nhiên cũng là tất yếu của tình thế” (tr.351),...

Có thể nói, Đoàn Trọng Huy đã sử dụng được các chi tiết cần thiết của tiểu sử tác giả để soi sáng chiều sâu và ý nghĩa của văn bản

nghệ thuật, cũng như cắt nghĩa được cái nhìn nghệ thuật của các nhà văn, nhà thơ.

KẾT LUẬN

Đọc *Ánh sao đầu súng*, đôi khi người đọc có thể băn khoăn đôi điều về cách sắp xếp, về tiêu chí lựa chọn và nội dung trình bày chân dung các nhà thơ, nhà văn mặc áo lính của tác giả Đoàn Trọng Huy. Theo chúng tôi, trong nghiên cứu khoa học nói chung và nghiên cứu văn chương nói riêng không bao giờ có điểm cuối. Cái hay mà cuốn sách để lại không phải là âm thanh của tràng vỗ tay rồi sau đó là khoảng lặng mênh mông mà chính là việc khơi gợi thêm cảm hứng cho người đọc, kể cả cảm hứng tranh luận. Với ý nghĩa đó, đọc và suy ngẫm về *Ánh sao đầu súng*, chúng tôi nhận thấy: tác giả Đoàn Trọng Huy đã có những đóng góp đáng trân trọng qua nhiều trang viết sắc sảo khi dựng chân dung các nhà văn, nhà thơ mặc áo lính. Chúng tôi tin rằng, từ ý nghĩa đó, *Ánh sao đầu súng* còn mãi với thời gian./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đoàn Trọng Huy (2019), *Ánh sao đầu súng*, Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ, Thành phố Hồ Chí Minh.